



Thời Khóa Biểu Lớp
Học Kỳ 1 - Năm Học 25-26

Mã lớp thời khóa biểu: 2548A2

Ngành: Kỹ thuật cơ khí (Khóa 51)

Đơn vị: Trường Bách khoa

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: **08/09/2025** (Khóa mới K51 bắt đầu học từ ngày 08/09/2025, tuần thứ 01 của học kỳ).

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời Khóa Biểu Học Tập										
2	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
2	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
2	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
2	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	TTQP29	Trực tuyến	X	1
2	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
2	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
3	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
3	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
3	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	TTQP29	Trực tuyến	X	1
3	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
3	CN008E	D02	Kỹ thuật cơ khí đại cương	02873	Lê	-----89---	203/D2	Nhà học D2	X	234567 01
4	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
4	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
4	CT004	D01	Thực hành Năng lực số ứng dụng			1234-----	TH15DI	Trường CNTT&TT (TH)		234567 01
4	QP010E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----678----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
4	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
5	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
5	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8

Thời Khóa Biểu Lớp

Mã lớp thời khóa biểu: 2548A2

Trang 2

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
5	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
5	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	TTQP29	Trực tuyến	X	1
5	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
5	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
5	CN008E	D02	Kỹ thuật cơ khí đại cương	02873	Lê	-----89---	104/B1	Nhà học B1	X	234567 01
6	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
6	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
6	CT003	D01	Năng lực số ứng dụng	01322	Diễm	-----67-----	301/CN	Trường Bách khoa		234567 01
6	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	TTQP29	Trực tuyến	X	1
6	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
7	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	TTQP29	Trực tuyến	X	1
7	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
7	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
7	QP011E	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	TTQP29	Trực tuyến	X	1
7	QP012	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
7	QP013	D01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		9
7	CT004	D01	Thực hành Năng lực số ứng dụng			-----6789---	TH15DI	Trường CNTT&TT (TH)		234567 01

* Lưu ý:

- Sinh viên khóa mới (K51) bắt đầu học từ ngày 08/09/2025 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.